TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154/2021/QĐST-DS	*HĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank). Địa chỉ: Số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N - Giám đốc xử lý nợ (Theo Quyết định ủy quyền số: 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017).

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Đức H - Cán bộ xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1984. Đều có HKTT: B11, tập thể Kim L, phường Kim L, quận Đống Đ, Hà Nội.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963. Đều trú tại: Cầu Đơ 5, phường Hà Cầu, quận HĐ, Hà Nội.

Bà Vân A, ông H ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng H (theo Văn bản ủy quyền ngày 07/12/2021)

Bà D đều ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng H (theo Văn bản ủy quyền ngày 03/12/2021)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) và bà Nguyễn Thị Vân A, ông Nguyễn Hồng H xác nhận: Hai bên đã ký kết Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 38821/HĐTD/TH-TN/TCB-DDO ngày 17/11/2010 và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 47390/HĐTD/NH-TN/TCB-HQV-DTN ngày 29/4/2011.

Tính đến ngày 16/12/2021, bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H còn nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) tổng số tiền là: **64.245.833.569 đồng** *(Sáu mươi bốn tỷ, hai trăm bốn mươi lăm triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn, năm trăm sáu mươi chín đồng)*. Trong đó nợ gốc là: 17.950.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 10.610.075.314 đồng, nợ lãi quá hạn là: 35.685.758.255 đồng.

2. Hai bên thống nhất thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

2.1 Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam đồng ý cho bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H trả nợ số tiền là: 28.000.000.000 đồng *(Hai mươi tám tỷ đồng)* để giải chấp 03 tài sản thế chấp và tất toán toàn bộ các khoản nợ, thời gian nộp tiền chậm nhất đến ngày 31/12/2021, cụ thể như sau:

2.1.1 Khi bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H nộp đủ số tiền 4.234.330.000 đồng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam sẽ giải chấp tài sản là: *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 78, tờ bản đồ số 00 tại địa chỉ khu tập thể Bệnh viện tỉnh, phường Quang Trung, quận HĐ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 163921 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/9/2010 mang tên ông Nguyễn Hồng H.*

2.1.2 Khi bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H nộp đủ số tiền 9.276.947.000 đồng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam sẽ giải chấp tài sản là: *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238, tờ bản đồ số 30, tại địa chỉ khu Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận HĐ, Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC*

163922 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/9/2010 mang tên ông Nguyễn Hồng H.

2.1.3 Khi bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H nộp đủ số tiền 14.488.723.000 đồng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam sẽ giải chấp tài sản là: *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 05, tại địa chỉ số 24, phố Trưng N, phường Nguyễn T, quận HĐ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 224340 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 06/11/2010 mang tên ông Nguyễn Hồng H và bà Nguyễn Thị D.*

2.2 Trường hợp bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H thực hiện việc nộp số tiền 28.000.000.000 đồng (hai tám tỷ đồng) đúng thời gian cam kết chậm nhất đến ngày 31/12/2021, thì Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam sẽ giải chấp 03 tài sản tương ứng nêu trên và miễn toàn bộ số tiền nợ lãi còn lại, tiền nợ lãi phát sinh của các Hợp đồng tín dụng nói trên cho bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H.

2.3 Trường hợp bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H vi phạm nghĩa vụ trả nợ về số tiền hoặc về thời hạn ghi tại mục **2.1** nêu trên thì bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H sẽ phải thanh toán khoản tiền còn nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 16/12/2021 là: **64.245.833.569 đồng**, trong đó nợ gốc: 17.950.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 10.610.075.314 đồng, nợ lãi quá hạn: 35.685.758.255 đồng và phải chịu khoản tiền nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 38821/HĐTD/TH-TN/TCB-DDO và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 47390/HĐTD/NH-TN/TCB-HQV-DTN kể từ ngày 17/12/2021 cho đến khi bà Vân A, ông H thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

2.4 Trường hợp bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H không thanh toán được khoản nợ tại mục **2** nêu trên thì Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 05, tại địa chỉ số 24, phố Trưng N, phường Nguyễn T, quận HĐ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 224340 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 06/11/2010 mang tên

ông Nguyễn Hồng H và bà Nguyễn Thị D

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 78, tờ bản đồ số 00 tại địa chỉ khu tập thể Bệnh viện tỉnh, phường Quang Trung, quận HĐ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 163921 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/9/2010 mang tên ông Nguyễn Hồng H.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 238, tờ bản đồ số 30, tại địa chỉ khu Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận HĐ, Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 163922 do UBND quận HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/9/2010 mang tên ông Nguyễn Hồng H.

Diện tích và công trình xây dựng trên đất được xác định theo số liệu đo đạc thực tế tại thời điểm xử lý tài sản thế chấp.

2.5 Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý các tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H đối với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

2.6 Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H còn nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

2.7 Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

2.8 Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án, không đề nghị giải quyết và cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì về vấn đề nêu trên.

3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Hồng H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 86.122.000 đồng *(Tám mươi sáu triệu, một trăm hai mươi hai nghìn đồng)*.

- Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) được trả lại số tiền 91.560.000 đồng *(Chín mươi mốt triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009213 ngày 18/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận HĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hòa